

Số: 524/KH-SXD

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 4 năm 2015

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH XÂY DỰNG

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

A. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu:

1. Mục tiêu:

Phấn đấu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XV. Triển khai đồng bộ, toàn diện các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng, kịp thời tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia và cạnh tranh bình đẳng trên thị trường... Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế hợp tác xã, tích cực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động có hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

Phấn đấu đạt giá trị sản xuất toàn ngành xây dựng (giá so sánh năm 1994) là 4.216 tỷ đồng, (giá so sánh năm 2010) là 7.084 tỷ đồng; Giá trị sản xuất (giá hiện hành) là 11.891 tỷ đồng; và các chỉ tiêu về phát triển hạ tầng, xã hội – môi trường: Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom và xử lý là 78%; Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch là 72%.

B. Các nhiệm vụ - giải pháp:

I. Hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại tố cáo nhằm nâng cao năng lực quản lý Nhà nước đối với việc xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân:

1. Về hoàn thiện thể chế:

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện Hiến pháp năm 2013. Tiếp tục rà soát, lập kế hoạch, danh mục các văn bản quy phạm pháp luật cần xây dựng, sửa đổi, bổ sung bảo đảm phù hợp với Hiến pháp.

- Tổ chức triển khai, thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản chỉ tiết, hướng dẫn thi hành. Tập trung triển khai thực hiện các văn bản của Chính phủ, Bộ Xây dựng và các Bộ liên quan về thi hành Luật Xây dựng năm 2014 trên địa bàn tỉnh.

2. Về cải cách hành chính:

- Tiếp tục duy trì bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ kết quả theo đề án Cải cách hành chính được UBND tỉnh phê duyệt. Thực hiện việc xây dựng và cải tiến quy trình giải quyết hồ sơ công việc một cách khoa học, có tính trách nhiệm cao, rõ ràng. Tổ chức rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Tổ

chức thu thập ý kiến đóng góp, nhận xét của tổ chức, công dân về quy trình giải quyết công việc khi tiếp công dân và giải quyết công việc của cơ quan theo cơ chế một cửa. Triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông đối với các thủ tục hành chính đã được xây dựng trong đề án cải cách hành chính của Sở.

- Tổ chức có hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện việc lồng ghép công tác kiểm soát TTHC trong năm 2015 theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về Hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính; công tác xây dựng, soạn thảo, ban hành văn bản QPPL, theo dõi thi hành pháp luật và kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 20/2010/TT-BTP ngày 30/11/2010 của Bộ Tư pháp về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008, tổ chức đánh giá theo định kỳ. Nâng cao hiệu quả quản lý điều hành công việc theo đề án OMS, tổ chức thực hiện triển khai đề án Quản lý theo Kết quả (PMS) trong lĩnh vực nâng cao năng lực quản lý quy hoạch xây dựng và mở rộng hệ thống thông tin theo dõi đánh giá trong phạm vi toàn Sở phục vụ thu thập dữ liệu. Sử dụng và điều hành trang Website của Sở Xây dựng đi vào hoạt động có hiệu quả; Thực hiện tốt Nghị định của Chính phủ, của UBND tỉnh về tinh giản biên chế.

3. Đẩy mạnh công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- a) Đẩy mạnh công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng trọng tâm là Nghị quyết TW 4 khóa XI, Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị TW 5 khóa XI và các văn bản khác của Tỉnh ủy, Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách nhà nước.

- Thực hiện việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định của nhà nước.

- b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tổ chức thường trực công tác tiếp dân và xử lý giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo một cách kịp thời và đúng quy định pháp luật nhà nước theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Chỉ thị số 35-CT-TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội; và chỉ đạo của Chính phủ theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015; tổ chức Hội nghị Cán bộ, công chức viên chức Sở Xây dựng theo quy định.

II. Tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng:

1. Thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính:

a) Đảm bảo thực hiện việc thu, chi theo dự toán đã được UBND tỉnh và Sở Tài chính giao, triệt để tiết kiệm.

b) Thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành Xây dựng theo Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh.

c) Tập trung chỉ đạo công tác thanh quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình, dự án hoàn thành.

d) Thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công về quyết định đầu tư, chủ trương đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

đ) Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 05 năm 2016-2020 của ngành Xây dựng phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội của tỉnh đến năm 2020.

2. Về công tác tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả:

a) Kịp thời công bố giá vật tư, vật liệu xây dựng hàng tháng phù hợp đối với mặt hàng xăng dầu phục vụ công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Tổ chức khảo sát nguồn cung ứng sản xuất đá các loại để công bố giá vật liệu xây dựng phục vụ xây dựng đường Hồ Chí Minh.

b) Phối hợp với các Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn điều chỉnh giá nước sinh hoạt phù hợp với mục tiêu phát triển của tỉnh.

c) Nâng cao chất lượng công tác thống kê Ngành xây dựng: Thực hiện theo Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10/10/2012 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng và theo Công văn số 6869/UBND-CN ngày 06/11/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc triển khai thực hiện Thông tư của Bộ Xây dựng; Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh về phân công thực hiện hệ thống chỉ tiêu, biểu mẫu thống kê cấp tỉnh.

3. Tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh:

Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của Sở Xây dựng trong công tác cải cách hành chính. Thực hiện việc đơn giản thủ tục hành chính theo các quy định của pháp luật nhằm giảm bớt chi phí và thời gian của doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư xây dựng.

4. Thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, công khai minh bạch các quy hoạch, kế hoạch, năng lực hoạt động xây dựng của doanh nghiệp:

- Tổ chức triển khai, xây dựng Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng theo Quyết định số 134/QĐ-TTg ngày 26/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao, chất lượng hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014-2020.

- Tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch chung, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên cơ sở chiến lược Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tăng cường công tác công bố thông tin năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân làm cơ sở lựa chọn nhà thầu có năng lực trong hoạt động xây dựng

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chất lượng, hiệu quả các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn.

III. Phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ:

Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, từng bước hội nhập với các tỉnh, thành phố phát triển trong nước nhằm đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH đất nước, đặc biệt nâng cao tỉ lệ số lao động trong ngành xây dựng đã qua đào tạo; Đội ngũ Kỹ sư xây dựng chuyên ngành; đào tạo các Kỹ sư khảo sát địa chất, địa hình; Tập trung đào tạo công nhân có trình độ tay nghề cao đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp trong tỉnh, tránh tình trạng khan hiếm thợ tay nghề cao khi vào mùa xây dựng nhằm nâng cao năng lực của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng.

Tiếp tục thực hiện xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực quản lý của chính quyền đô thị, tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, đào tạo về chuyên môn cán bộ các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu của ngành và xã hội, kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Xây dựng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của tỉnh giao về quản lý ngành xây dựng tại địa phương.

IV. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân:

- Xây dựng các giải pháp về đầu tư xây dựng nhà ở cho người nghèo, nhà ở xã hội, người có thu nhập thấp.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 26/8/2013 của UBND tỉnh Đắk Lắk về phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình phát triển nhà ở của địa phương đến năm 2015 định hướng đến năm 2020 bảo đảm phù hợp với nội dung của Chiến lược Phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011.

V. Bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai:

1. Tham gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công thương trong việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đặc biệt là việc thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường của các chủ đầu tư. Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan trong việc kiểm tra các dự án khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo đảm tuân thủ nghiêm quy định về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trước, trong và sau khi khai thác, sử dụng.

2. Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện chương trình chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025; Chương trình đầu tư xử lý chất thải rắn giai đoạn 2011-2020; xây dựng quy hoạch hệ thống thoát nước, nước thải trước hết ở khu dân cư đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

VI. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội:

1. Tham gia và thực hiện Nghị quyết 28-NQ/TW về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới và Kết luận số 41-KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới.

2. Thường xuyên tổ chức học tập, phổ biến, tuyên truyền về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác bảo đảm an ninh quốc phòng, quốc gia trong tình hình mới; đảm bảo an ninh trong mọi lĩnh vực: an ninh kinh tế, thông tin, an ninh chính trị nội bộ,

đấu tranh xoá bỏ các loại tà đạo, hoạt động mê tín dị đoan; an toàn trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

3. Thực hiện tốt công tác phân giới cắm mốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng các cột mốc biên giới số 41,42,43; tu sửa, bảo dưỡng các mốc biên giới số 44,45,46,47.

4. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2015 của UBND tỉnh về công tác quốc phòng.

VII. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, và hội nhập quốc tế:

1. Tham gia có hiệu quả trong việc thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế, thúc đẩy kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

2. Phối hợp tham gia về việc triển khai các Chương trình, hoạt động về hợp tác đầu tư với thành phố Hồ Chí Minh, với 06 tỉnh Nam Trung Bộ (Lâm Đồng, Khánh Hòa, Bình Thuận, Ninh Thuận, Đắk Lắk, Phú Yên).

3. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố: Đẩy mạnh công tác rà soát, xử lý và thu hồi các dự án đầu tư không triển khai hoặc chậm tiến độ.

VIII. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền:

- Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp và nhân dân. Chủ động thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế, chính sách, sự chỉ đạo điều hành thuộc phạm vi quản lý ngành xây dựng; đồng thời tăng cường việc trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi từ nhân dân, doanh nghiệp về các cơ chế, chính sách, đặc biệt là các cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống người dân, hoạt động của các doanh nghiệp.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và quản lý trong lĩnh vực thông tin truyền thông, kỷ luật phát ngôn; nâng cao năng lực quản lý thông tin trên môi trường mạng.

Sở Xây dựng báo cáo kế hoạch như trên, đề Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở KH&ĐT (báo cáo);
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Các phòng ban sở;
- Các Trung tâm thuộc Sở XD;
- Lưu: VT, KTXD (TT.15).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Minh Thành

